

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH NGHỆ AN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 179/2018/HS-ST

Ngày: 23 – 11 – 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Phạm Bá Xanh

Bà Hoàng Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Thanh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 150/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Đình N**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28/6/1993 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Đình H, (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2016/HSST ngày 27/12/2016. Chấp hành xong ra trại vào ngày 09/7/2017; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 30/7/2018 cho đến nay. Có mặt

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Cao Trí, Văn phòng luật sư Cao Trí, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Bị hại: Thái Hữu B, sinh năm 1997, trú tại: Xóm 3, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đã chết

- Đại diện hợp của người bị hại:

+ Ông Thái Hữu C; sinh năm: 1973; trú tại: Xóm 3, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt

+ Bà Thái Thị T; sinh năm: 1976; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt

+ Chị Thái Thị H; sinh năm: 1996; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Người có quyền lợi và N vụ liên quan: Cháu Thái Tường V; sinh năm: 2017.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và N vụ liên quan: Chị Thái Thị H; sinh năm: 1996; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và N vụ liên quan: Ông Thái Hữu C; sinh năm: 1973; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 29/7/2018, Hoàng Đình N sinh năm 1993, trú tại xóm V, xã L, huyện Y điều khiển xe máy chở chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1988, trú tại xã K, huyện Y đi dạo theo hướng từ QL48E lên thị trấn Y thì gặp Thái Hữu B, sinh năm 1997 điều khiển xe mô tô chở phía sau là Hồ Đình Đ, sinh năm 1997, cùng trú tại xóm 3, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Khi gặp N đang chở chị H thì Hồ Đình Đ có nói: “ Đụ không em”, N và chị H không nói gì nên Thái Hữu B chở Hồ Đình Đ đi trước. Khi đến cây xăng T gần đối diện tiệm vàng N thuộc khối I, thị trấn Yên, do lưu lượng phương tiện tham gia giao thông đi nhiều chưa rẽ được nên anh B dừng xe máy ngay tại ngã ba, lúc này N cũng vừa đi đến dừng xe bên cạnh xe của B. Nguyễn Thị H dùng 01 sợi dây cáp (dây để cột chó) đánh vào lưng Hồ Đình Đ thì Đ xuống xe bỏ chạy, H cầm sợi dây cáp đuổi theo sau, còn N cãi nhau với anh B. Đuổi được khoảng 20m H quay lại và cùng N lên xe đi về hướng từ thị trấn Y về xã T, huyện Y. Lúc này, B gọi điện cho Thái Hữu Đ, sinh năm 1990 trú tại xã X, huyện Y (là anh họ của B) để nói về việc mình bị đánh. Đang đi chơi nghe vậy liền điều khiển xe mô tô chở theo Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 và Đặng Văn B, sinh năm 1989 cùng trú tại xã X đến để gặp B. Khi đi đến khối 3, thị trấn Y, Đ, T và B gặp N đang chở H. Do quen biết nên Đ, T và B đã dừng xe để hỏi N và H lý do tại sao lại đánh Đ và B. Lúc này có anh Hồ Đình L, sinh năm 1989, trú tại xóm 3, xã X, huyện Yên T chở anh Thân Minh Đ, sinh năm 1993, trú tại xóm 6, xã X, huyện Y đi ngang qua và có quen biết với Đ nên dừng lại để nói chuyện. Trong

lúc hai bên đang nói chuyện, B điều khiển xe máy đến. Tại đây giữa Bảo và N xảy ra cãi vã một lúc rồi B dùng tay đâm vào người N thì N ngã người tránh được và bỏ chạy thụt lùi lại phía sau. B đuổi theo được khoảng 20m đến con đường đất rẽ vào trụ sở UBND thị trấn Y thuộc khối 3, thị trấn Y thì B trượt chân ngã ngửa ra rồi tiếp tục đứng dậy lao vào dùng tay phải của mình giữ lấy vai bên trái của N. Lúc này N dùng tay trái của mình đẩy vào vai phải của B làm B buông tay ra đồng thời N dùng tay phải lấy trong quần bên phải của mình ra một con dao bấm mà N đã đem theo trong người. N cầm dao bằng tay phải bấm lưỡi dao bật ra đâm vào vùng ngực bên trái của B một nhát rồi rút dao ra. Bảo tiếp tục lao vào người N, N cúi xuống cầm dao đâm tiếp một nhát trúng vào vùng lưng của B rồi bỏ chạy. Anh Bảo được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Y cấp cứu nhưng đã bị tử vong. Đến sáng ngày 30/7/2018 Hoàng Đình N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại biên bản khám nghiệm tử thi lập ngày 30/7/2018, xác định trên cơ thể anh Thái Hữu B có các vết thương như sau:

+ Vùng ngực bên trái có 01 vết thương hình không xác định, kích thước (2,1x0,6)cm, rìa, thành vết thương đứt gọn, bầm tụ máu.

+ Vùng lưng bên trái có 01 vết thương hình không xác định, kích thước (1,8x0,8)cm, rìa, thành vết thương đứt gọn, bầm tụ máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 209/KL - PC54 (PY) ngày 01/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của anh Thái Hữu B: *“Suy tuần hoàn cấp do vết thương cắt đứt sụn sườn, xuyên thủng bao tim và tim”*.

Tại bản kết luận giám định số: 30/ KL-PC54(MT) ngày 07/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu máu tử thi Thái Hữu B thuộc nhóm máu O.

- Mẫu máu thu của Hoàng Đình N thuộc nhóm máu O.

- Trên chiếc quần đùi màu đen, chiếc áo phông nam cổ tròn gửi tới giám định có dính máu người, nhưng do dấu vết quá ít không đủ điều kiện xác định được nhóm máu.

- Mẫu chất màu nâu thu giữ tại hiện trường gửi tới giám định có dấu vết máu người, thuộc nhóm máu O.

Ngày 20/8/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã có công văn số: 65/BL - PC54 phúc đáp công văn số: 1447/HS (Đ3) ngày 14/8/2018 Của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An về việc yêu cầu biện luận: Cơ chế hình thành các vết thương ở các điểm 1.3; 1.4; 1.5; 1.6; 1.7; 1.8; 1.9; 1.10; 1.11? các vết thương ở các điểm trên do hung khí gì tạo nên?

Vết thương ở các mục 1.5; 1.6; 1.11 (phần khám ngoài) trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 209/KL – PC54 (PY), đề ngày 01/8/2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Nghệ An là do vật sắc nhọn tác động tạo nên.

Dấu vết ở các mục 1.3; 1.4; 1.7, 1.8; 1.9; 1.10 (phần khám ngoài) trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 209/KL – PC54 (PY), đề ngày 01/8/2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Nghệ An là do sự tác động qua lại giữa cơ thể với vật tày có bề mặt không nhẵn tạo nên.

Về Dân sự: Ông Thái Hữu C (bố đẻ của anh Thái Hữu B) là người đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu Hoàng Đình N phải đền bù về phần dân sự với số tiền: 262.000.000 đồng, gồm: Tiền mai táng 27.000.000đ, Tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đ, tiền nuôi dưỡng cháu Thái Tường V đến đủ 18 tuổi 85.000.000đ. Trong quá trình điều tra và xét xử, gia đình bị cáo Hoàng Đình N đã khắc phục được cho gia đình bị hại số tiền: 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) chiếc quần đùi màu đen mặt phía trước có hai túi, trên quần mặt phía trước bên phải có chữ “Sport” màu trắng. Trên quần có bám dính một số bụi bẩn và chất màu nâu nghi là máu.

- 01 (một) chiếc áo phông nam cổ tròn, cộc tay màu xám, mặt phía trước áo có hình ảnh đôi chân đi giày, có chữ: “ARMANIEANS”. Trên áo bám dính một số chất màu nâu nghi là máu.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VERTU màu vàng đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số: 0166.351.7771. Số IMEI 1: 355171009326729; Số IMEI 2: 355171009357724.

- 01 (một) đoạn dây cáp, phía trong làm bằng thép, phía ngoài bọc nhựa dài 2,2m, dây cáp cáp đường kính 0,5cm. Phía hai đầu có hai móc khóa làm bằng INOX màu trắng sáng.

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số 178/CT-VKS-P2 ngày 18/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Đình N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Đình N từ 17 đến 18 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp chấp nhận sự thỏa thuận của Đại diện gia đình bị hại và bị cáo tại phiên tòa, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 262.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 70.000.000 đồng, nay phải bồi thường tiếp 192.000.000 đồng.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu các vật chứng không có giá trị; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử; bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, tích cực tác động gia đình để bồi thường về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, đồng ý bồi thường như yêu cầu của người bị hại và không có ý kiến gì tranh luận.

Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 192.000.000 đồng; đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo Hoàng Đình N.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Đình N hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 29/7/2018, Hoàng Đình N điều khiển xe mô tô chở chị Nguyễn Thị H đi dạo theo hướng từ QL48E lên thị trấn Y thì gặp Thái Hữu B điều khiển xe mô tô chở Hồ Đình Đ đi cùng chiều thì xảy ra mâu thuẫn. Khi đi đến khối 3, thị trấn Y giữa Bảo và N xảy ra cãi vã, xô xát nhau, B dùng tay đâm vào người N thì N ngã người tránh được và bỏ chạy thụt lùi lại phía sau. B đuổi theo được khoảng 20m đến con đường đất rẽ vào trụ sở UBND thị trấn Y, B tiếp tục lao vào dùng tay phải của mình giữ lấy vai bên trái của N, N dùng tay trái đẩy vào vai phải của Bảo làm B buông tay ra đồng thời N dùng dao bấm đâm một phát vào vùng ngực và đâm một phát vào vùng lưng của B, hậu quả là anh Thái Hữu B tử vong do “*Suy tuần hoàn cấp do vết thương cắt đứt sụn sườn, xuyên thủng bao tim và tim*”.

Như vậy, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì trước, chỉ vì chuyện cãi nhau nhất thời mà bị cáo đã dùng dao đâm vào ngực và lưng anh B, làm anh B tử vong, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Đình N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật hình sự 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2] Xét các tình tiết tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại vào ngày 09/7/2017 chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an tỉnh Nghệ An để đầu thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo vận động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[3] Xét về hành vi tính chất phạm tội:

Xét tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, chỉ do mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao tước đoạt tính mạng của anh Thái Hữu B một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sống của anh Bảo đã gây ra những tổn thất, mất mát và đau thương đặc biệt lớn cho gia đình bị hại mà hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây mất tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần có mức án nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian đủ dài, đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa người phạm tội và giáo dục chung. Nhưng xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó cũng nên áp dụng mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Ông Thái Hữu C, bà Thái Thị T và chị Thái Thị H yêu cầu bị cáo Hoàng Đình N bồi thường số tiền 262.000.000 đồng gồm: tiền mai táng 27.000.000đ, Tiền tổn thất tinh thần 150.000.000đ, tiền nuôi dưỡng cháu Thái Tường V đến đủ 18 tuổi 85.000.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường được 70.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đình N tự nguyện

chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại. Do đó, cầu buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 192.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc quần, 01 chiếc áo phông và 01 đoạn dây cáp không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại của bị cáo không phải là công cụ phương tiện phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015;

1. Xử phạt bị cáo Hoàng Đình N 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/7/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 584 Bộ luật dân sự 2015

Buộc bị cáo Hoàng Đình N phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 262.000.000 (hai trăm sáu mươi hai triệu) đồng, bị cáo đã trả được số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu). Nay buộc bị cáo Hoàng Đình N phải tiếp tục bồi thường cho gia đình anh Thái Hữu B số tiền 192.000.000 đồng (một trăm chín mươi hai triệu).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây cáp, 01 chiếc áo và 01 chiếc quần.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VERTU màu vàng đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số: 0166.351.7771. Số IMEI 1: 355171009326729; Số IMEI 2: 355171009357724. Nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đặc điểm tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 19/10/2018

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Đình N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.600.000 đồng (chín triệu, sáu trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và N vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Long Thành, Y. Thành, NA
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang